TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **25**/2019/QĐST-VDS
Ngày 14-10-2019
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Văn Thiện - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên họp: Bà Bồ Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết Việc dân sự thụ lý số 17/2019/TLST-VDS ngày 20/8/2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", theo Quyết định mở phiên họp số 04/2019/QĐST-VDS ngày 02/10/2019, giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1969, địa chỉ: Số 025, tổ 2, ấp T H, xã T V H, thị xã M, tỉnh Bình Dương. *Có mặt.*

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Văn N, sinh năm 1963, địa chỉ: Số nhà 025, tổ 2, ấp T H, xã T V H, thị xã M, tỉnh Bình Dương. *Vắng mặt*

+ Bà Trần Thị Trúc Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Số nhà 1454 đường Huỳnh Văn L, khu phố 1, phường P T, thành phố T D M, tỉnh Bình Dương. *Có mặt.*

+ Ông Trần Thanh H, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 025, tổ 2, ấp T H, xã T V H, thị xã M, tỉnh Bình Dương. *Có đơn xin vắng mặt.*

+ Bà Trần Thị Trúc Ng, sinh năm 2001; địa chỉ: Số 025, tổ 2, ấp T H, xã T V H, thị xã M, tỉnh Bình Dương. *Có mặt.*

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu nộp tại Tòa án ngày 06/8/2019, bà Đỗ Thị H xác định: Bà H là vợ của ông Trần Văn N theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 58/2000 Quyển số 05 ngày 31/8/2000 tại UBND xã T V H, thị xã M, tỉnh Bình Dương.

Do ông N bị bệnh tai biến và để lại di chứng rất nặng, không thể tự chủ trong sinh hoạt hàng ngày, mọi sinh hoạt cá nhân của ông N phải do vợ và các con hỗ trợ. Vì

vậy, bà H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn N là người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà H là người giám hộ theo quy định pháp luật để tạo điều kiện thuận lợi trong các quan hệ dân sự sau này.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Về tố tụng, việc Tòa án nhân dân thị xã M thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 526/KL-VPYTW ngày 27/9/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa, đề nghị chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị H tuyên bố ông Trần Văn N mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào lời trình bày của người yêu cầu và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã M nhận định:

[1] Yêu cầu của bà Đỗ Thị H là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự, do ông Trần Văn N có địa chỉ cư trú tại xã T V H, thị xã M, nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố Tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã M.

[2] Căn cứ bản tường trình quan hệ nhân thân, nội dung đơn yêu cầu và lời trình bày tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự, các tài liệu có tại hồ sơ việc dân sự đã xác định; Bà Đỗ Thị H là vợ của ông Trần Văn N theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 58/2000 Quyển số 05 ngày 31/8/2000 tại UBND xã T V H, thị xã M, tỉnh Bình Dương. Hiện nay, ông Trần Văn N đang chung sống vời bà H. Theo nội dung tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 526/KL-VPYTW ngày 27/9/2019 của Viện pháp y Tâm thần trung ương Biên Hòa đối với ông Trần Văn N, đã kết luận: Về y học: Đương sự bị bệnh mất trí trong bệnh mạch máu (F01-ICD.10); Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, việc bà Đỗ Thị H yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn N mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Đỗ Thị H là người giám hộ đương nhiên theo quy định pháp luật để tạo điều kiện thuận lợi cho ông N trong các giao dịch dân sự sau này là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 22, Điều 53 của Bộ luật Dân sự và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết yêu cầu là có cơ sở xem xét.

[3] Về lệ phí sơ thẩm: Bà Đỗ Thị H phải nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 22, khoản 1 Điều 53 Bộ luật Dân sự; Điều 149, Điều 361, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị H về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố ông Trần Văn N, sinh năm 1963, địa chỉ: Số nhà 025, tổ 2, ấp T H, xã T V H, thị xã M, tỉnh Bình Dương. Bị mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Đỗ Thị H là người giám hộ đương nhiên của ông Trần Văn N theo quy định tại Điều 53 của Bộ luật dân sự. Bà Đỗ Thị H được thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định pháp luật.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Đỗ Thị H phải nộp số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0037115 ngày 12/8/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã M.

3. Đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày công bố quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TX. M;
- CC THADS TX. M;
- UBND xã T V H;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Lê văn Thiện